

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 153/2024/HS-ST
Ngày: 30-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Thái Bình Hòa

Ông Phan Lương Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thơ – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Bà Diệp Ngọc Dinh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 116/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 157/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh Q, sinh năm 1993 tại tỉnh Cà Mau. Nơi cư trú: Khóm 5, thị trấn C, huyện P, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh Q và bà Phạm Thị C; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 09/02/2024; có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn B, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Ma Thị P, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn B, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn B, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 26/7/2024); có mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Đình H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh Q, anh Nguyễn Đình H và anh Nguyễn Văn M cùng làm thuê và ở trọ chung với nhau. Khoảng 17 giờ ngày 30/11/2021, Q, anh Q, anh H và một số người tổ chức uống rượu tại nhà trọ số 118, đường ĐX058, Khu phố 8, phường P,

thành phố T. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Q hỏi mượn xe của anh M để đi mua đồ dùng; anh M đồng ý cho Q mượn xe mô tô Yamaha Sirius, biển số 47U1-074.11 (bên trong có giấy đăng ký xe và điện thoại hiệu Redmi Note 10 Pro của anh M). Sau khi mua đồ dùng xong, Q nảy sinh ý định đem xe đi bán, nên Q đi đến khu vực Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh bán xe và điện thoại của anh Q cho người nam (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) được số tiền 6.000.000 đồng rồi Q bỏ trốn; đến ngày 09/02/2024, Q bị bắt theo quyết định truy nã.

Sau khi Q mượn tài sản không trả, anh M liên lạc với Q không được, nên đến Công an phường Phú Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một tố giác tội phạm.

Tại Kết luận định giá tài sản số 61/KL-TTHS ngày 24/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận: Xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ-đen, biển số 47U1-074.11, trị giá: 9.000.000 đồng; điện thoại di động hiệu Redmi Note 10 Pro màu đen, trị giá: 6.500.000 đồng. Tổng cộng tài sản là 15.500.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 47U1-074.11 là tài sản của vợ chồng anh M, chị Ma Thị P, xe do chị P đứng tên đăng ký xe, còn điện thoại Redmi Note 10 Pro là do anh M mua. Anh M yêu cầu Q bồi thường số tiền 15.500.000 đồng, nhưng Q chưa bồi thường.

Tại Cáo trạng số 119/CT-VKSTDM-HS ngày 17/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Q để xét xử về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố; đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thanh Q từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; về trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc bị cáo bồi thường cho bị hại 15.500.000 đồng.

Tại phần tranh luận, bị cáo Nguyễn Thanh Q không tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị.

Anh Nguyễn Văn M không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo Nguyễn Thanh Q nói lời sau cùng: Bị cáo thấy việc làm của mình là sai trái, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa

phù hợp với lời khai của bị hại, kết luận định giá và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở xác định: Ngày 30/11/2021, tại đường Đ, Khu phố 8, phường P, thành phố Thủ Dầu Một, sau khi được anh Nguyễn Văn M cho mượn xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 47U1-074.11 (bên trong cốp xe có điện thoại Redmi Note 10 Pro của anh M), Nguyễn Thanh Q đã có hành vi đem xe và điện thoại đi bán rồi bỏ trốn, tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 15.500.000 đồng. Như vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Q để xét xử về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về nhận thức, bị cáo biết việc chiếm đoạt tài sản của bị hại là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam, tư lợi và ý thức chấp hành pháp luật kém, nên bị cáo đã thực hiện; do đó, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy, với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, phải có mức hình phạt tương xứng, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội cũng như nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo chưa bồi thường thiệt hại và sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn, nên đề nghị của Viện Kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo là tương xứng, đúng pháp luật. Do bị cáo không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[7] Đối với người nam mua xe mô tô Yamaha Sirius, biển số 47U1-074.11 và điện thoại của anh M; hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch; Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 15.500.000 đồng; bị cáo đã đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 260, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Q phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

2. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/02/2024.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự 2015; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh Q bồi thường cho anh Nguyễn Văn M số tiền 15.500.000 đồng (mười lăm triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày án có hiệu lực thi hành và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa bồi thường hoặc bồi thường không đầy đủ thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 850.000 đồng (tám trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Trường